

BẢN TIN DỰ BÁO NGUỒN NƯỚC HẠN VỪA
(Từ ngày 16 đến 28/02/2025)

1.1. Miền núi phía Bắc

<i>a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua</i>
- Tổng lượng mưa: Phổ biến 5-10mm, một số nơi không mưa; riêng khu vực Lào Cai-Yên Bái 5-10mm, có nơi cao hơn; riêng Hà Giang 20mm.
- Tổng lượng dòng chảy: Lưu lượng dòng chảy trên sông Thao giảm, sông Lô biến đổi chậm. Tổng lượng dòng chảy trên sông Thao tại Yên Bái thấp hơn TBNN cùng kỳ 40%, trên sông Lô tại Tuyên Quang thấp hơn 36%.
<i>b. Dự báo, cảnh báo</i>
- Tổng lượng mưa: Phổ biến 15-30mm, riêng khu vực Hà Giang-Tuyên Quang 30-60mm, có nơi cao hơn 50mm.
- Tổng lượng dòng chảy: Trên sông Thao tại Yên Bái thấp hơn TBNN cùng kỳ 52%, trên sông Lô tại Tuyên Quang thấp hơn TBNN cùng kỳ 67%.

1.2. Đồng Bằng và Trung Du Bắc Bộ

<i>a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua</i>
- Tổng lượng mưa: Phổ biến dưới 10mm, có nơi cao hơn.
- Tổng lượng dòng chảy: + Trên sông Đà, lưu lượng dòng chảy đến hồ Hòa Bình cao hơn 26% so với 15 ngày qua; Tổng lượng dòng chảy lớn hơn TBNN là 27%. + Trên sông Cầu, lưu lượng dòng chảy tại trạm Gia Bảy ít biến đổi so với kì trước và tổng lượng thấp hơn 21% so với TBNN. Trên sông Lục Nam, lưu lượng dòng chảy ít biến đổi so với kì trước, tổng lượng dòng chảy tại Chũ thấp hơn TBNN cùng kỳ là 36%. + Trên sông Hồng: Nửa đầu tháng 02 dòng chảy hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng điều tiết của thủy điện tuyến trên. Riêng từ ngày 8/2-14/2 mực nước hạ lưu sông Hồng ở mức cao do các hồ chứa tăng cường phát điện phục vụ đồ ải vụ Đông Xuân 2024-2025 lấy nước đợt 02. Tổng lượng dòng chảy trên sông Hồng tại Hà Nội cao hơn TBNN cùng kỳ 13%.
<i>b. Dự báo, cảnh báo</i>

- Tổng lượng mưa: Phổ biến 10-20mm, có nơi cao hơn.
- Tổng lượng dòng chảy: + Trên sông Đà, lưu lượng dòng chảy đến hồ Hòa Bình sẽ dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên; tổng lượng dòng chảy đến hồ Hòa Bình thấp hơn TBNN 4% + Trên sông Cầu và sông Lục Nam, lưu lượng dòng chảy có xu thế giảm so với kì trước. Tổng lượng dòng chảy trên sông Cầu tại Gia Bảy có khả năng thấp hơn TBNN cùng kì là 35% và sông Lục Nam tại Chũ thấp hơn TBNN cùng kì là 50%. + Trên sông Hồng: Dòng chảy hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng điều tiết của thủy điện tuyến trên. Tổng lượng dòng chảy trên sông Hồng tại Hà Nội dự báo ở mức cao hơn TBNN cùng kì 3%.

1.3. Bắc Trung Bộ

<i>a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua</i>
- Tổng lượng mưa: Thanh Hóa và Nghệ An phổ biến dưới 5-10mm, có nơi cao hơn; tại Hà Tĩnh 20-40mm, phía Nam có nơi 30-60mm.
- Tổng lượng dòng chảy: Trong nửa đầu tháng 02/2025, lưu lượng dòng chảy trên các sông ở Thanh Hóa, Nghệ An ít biến đổi so với tháng trước, các sông ở Hà Tĩnh giảm hơn so với nửa cuối tháng 01/2025. Tổng lượng dòng chảy trên sông Mã tại Cẩm Thủy cao hơn TBNN cùng kì 19%, sông Cả tại Yên Thượng tương đương TBNN cùng kì, sông Ngàn Sâu tại Hòa Duyệt thấp hơn khoảng 25%, sông Ngàn Phố tại Sơn Diệm thấp hơn khoảng 55%.
<i>b. Dự báo, cảnh báo</i>
- Tổng lượng mưa: Thanh Hóa và Nghệ An phổ biến 10-20mm; khu vực Hà Tĩnh 20-40mm, có nơi cao trên 40mm.
- Tổng lượng dòng chảy: Trong nửa cuối tháng 02/2025, lưu lượng dòng chảy trên các sông trong khu vực ít biến đổi so với nửa đầu tháng. Tổng lượng dòng chảy trên sông Mã tại Cẩm Thủy cao hơn TBNN cùng kì 19%, sông Cả tại Yên Thượng tương đương TBNN cùng kì, sông Ngàn Sâu tại Hòa Duyệt thấp hơn khoảng 15%, sông Ngàn Phố tại Sơn Diệm thấp hơn khoảng 54%.

1.4. Trung Trung Bộ

<i>a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua</i>
- Tổng lượng mưa: phổ biến 30-60mm, có nơi cao hơn; riêng Huế 123mm, Đà Nẵng 110mm.

- Tổng lượng dòng chảy: Nửa đầu tháng 02/2025, dòng chảy trên các sông từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi ít biến đổi. Tổng lượng dòng chảy trên sông Tả Trạch (Thừa Thiên Huế) ở mức cao hơn TBNN cùng kỳ 479%, sông Thu Bồn (Quảng Nam) cao hơn 47%, sông Trà Khúc (Quảng Ngãi) cao hơn 75%.

b. Dự báo, cảnh báo

- Tổng lượng mưa: từ 25-50mm, có nơi cao hơn.

- Tổng lượng dòng chảy: Nửa cuối tháng 02/2025, dòng chảy trên các sông trong khu vực khả năng ít biến đổi và thấp hơn so với 15 ngày trước. Tổng lượng dòng chảy trên sông Tả Trạch ở mức cao hơn TBNN cùng kỳ 519%, sông Thu Bồn cao hơn 78%, sông Trà Khúc cao hơn 111%.

1.5. Nam Trung Bộ

a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua

- Tổng lượng mưa: tại Bình Định phổ biến 10-20mm, tại Phú Yên - Khánh Hoà dưới 10mm; đặc biệt tại Sông Tử Tây 228mm; riêng Ninh Thuận - Bình Thuận không mưa.

- Lưu lượng dòng chảy: trên các sông từ Bình Định đến Ninh Thuận biến đổi chậm. Tổng lượng dòng chảy trên sông An Lão (Bình Định) cao hơn so với TBNN cùng kỳ 25%, sông Ba (Phú Yên) thấp hơn 81%, sông Cái Nha Trang (Khánh Hòa) cao hơn 37%, sông Lũy (Bình Thuận) cao hơn 92%, sông La Ngà (Bình Thuận) thấp hơn 83%.

b. Dự báo, cảnh báo

Tổng lượng mưa: từ 20-40mm, phía Nam nhiều nơi ít mưa.

Tổng lượng dòng chảy: Lưu lượng dòng chảy trên các sông có dao động. Tổng lượng dòng chảy trên sông Ba ở mức thấp hơn so với TBNN cùng kỳ 78%, sông Cái Nha Trang ở mức cao hơn 34%.

1.6. Tây Nguyên

a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua

- Tổng lượng mưa: Nhiều nơi không mưa; riêng tại MDrak 12mm, An Khê 6mm.

- Tổng lượng dòng chảy: Trong nửa đầu tháng 02, lưu lượng dòng chảy các sông trên lưu vực phổ biến ở mức xấp xỉ và thấp hơn so với nửa cuối tháng 01. Tổng lượng dòng chảy trên sông Đăkbla tại trạm Kon Tum thấp hơn TBNN cùng kỳ 27%, trên sông Krông Ana tại trạm Giang Sơn ở mức tương đương TBNN.

b. Dự báo, cảnh báo

- Tổng lượng mưa: Phổ biến dưới 10-20mm, có nơi không mưa.

- Tổng lượng dòng chảy: Trong nửa cuối tháng 02, lưu lượng dòng chảy trên các sông phổ biến ở mức xấp xỉ và giảm so với nửa đầu tháng 02. Tổng lượng dòng chảy trên sông Đăkbla tại trạm Kon Tum thấp hơn TBNN cùng kỳ 17%, trên sông Krông Ana tại trạm Giang Sơn cao hơn 6%.

1.7. Nam Bộ

a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua

- Tổng lượng mưa: Phổ biến ít mưa, đặc biệt tại Bình Dương và TP Hồ Chí Minh có lượng mưa vượt giá trị lịch sử (GTLS): Thủ Dầu Một 193mm, Nhà Bè 146mm.

- Tổng lượng dòng chảy về đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

- Tổng lượng mưa: Phổ biến dưới 15-30mm, riêng khu vực ven biển có nơi cao hơn.

- Tổng lượng dòng chảy về đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm. Trên sông Tiền tại Tân Châu và trên sông Hậu tại Châu Đốc ở mức thấp hơn 15-35% so với TBNN.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h00 ngày 01/03/2025

Tin phát lúc: 15h00

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Phùng Tiến Dũng

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng trị số tổng lượng nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1.1: Tổng lượng mưa dự báo từ ngày 16 đến ngày 28/02/2025

Sông	Trạm	Thực đo trong 15 ngày qua (mm)	So sánh với TBNN (mm)	Dự báo trong 13 ngày tới (mm)	So sánh với TBNN (mm)
Đà	Hồ Hòa Bình	3	-59	20-40	> 10-20
Thao	Yên Bái	9	-41	15-30	> 10-20
Lô	Tuyên Quang	8	-36	10-20	> 10-20
Hồng	Hà Nội	6	-39	10-20	> 10-20
Cầu	Gia Bảy	3	-81	15-30	> 10-20
Lục Nam	Chũ	5	-60	10-20	> 5-10
Mã	Cẩm Thủy	1	-77	15-30	> 10-20
Cả	Yên Thượng	2	-85	20-40	> 10-20
La	Hòa Duyệt	24	1	20-40	> 5-10
Tả Trạch	Thượng Nhật	56	71	15-30	> 5-10
Thu Bồn	Nông Sơn	97	81	50-90	> 20-50
Trà Khúc	Sơn Giang	81	83	20-50	> 10-20
Ba	Củng Sơn	5	-15	50-90	> 30-60
Cái Nha Trang	Đồng Trăng	1	-79	60-120	> 40-80
ĐăkBlá	KonTum	0	-100	<10	xấp xỉ
Srêpôk	Giang Sơn	0	-100	5-15	> 5-10
Tiền	Tân Châu	0	-100	40-80	> 30-60
Hậu	Châu Đốc	0	-100	40-80	> 30-60

Bảng 1.2: Tổng lượng nước dự báo từ ngày 16 đến ngày 28/02/2025

Đơn vị: $10^6 m^3$

Sông	Trạm	Yếu tố đo	Thực đo	So sánh TBNN (%)	Dự báo	So sánh TBNN (%)
Đà	Hồ Hòa Bình	W	824	> 27	572	< 4
Thao	Yên Bái	W	162	< 42	110	< 52
Lô	Tuyên Quang	W	328	< 36	180	< 67
Cầu	Gia Bảy	W	16	< 21	14	< 35
Lục Nam	Chũ	W	3.6	< 36	2.6	< 50
Hồng	Hà Nội	W	1690	> 13	1039	> 3
Mã	Cẩm Thủy	W	211	> 19	180	> 19
Cả	Yên Thượng	W	273	~ TBNN	230	~ TBNN
La	Hòa Duyệt	W	53	< 25	45	< 15
Tả Trạch	Thượng Nhật	W	52.5	> 479	39	> 519
Thu Bồn	Nông Sơn	W	324	> 47	268	> 78
Trà Khúc	Sơn Giang	W	263	> 75	213	> 111
Ba	Củng Sơn	W	20	< 81	17	< 78
Cái NT	Đông Trảng	W	53.8	> 37	39.3	> 34
ĐăkBlá	KonTum	W	42.9	< 27	36.5	< 17
Srêpôk	Giang Sơn	W	44.7	~ TBNN	30.3	> 6
Tiền	Tân Châu	W			3497	< 15
Hậu	Châu Đốc	W			408	< 35